|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU TỈNH NGHỆ AN**  Bản án số: 175/2022/HS-ST Ngày: 24/11/2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà Trần Thị Nghệ

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Vũ Thị Thịnh và bà Hồ Thị Thúy Hằng.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Lệ Giang- Thư ký TAND huyện Quỳnh Lưu.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên toà:***

Bà Vũ Thị Lý, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2022/TLST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Tô Thị T2**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 5 năm 1967 tại huyện L, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn A, xã S, huyện L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/10; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Tô Văn L (đã chết) và con bà: Hồ Thị T (đã chết); Anh, chị, em ruột: có 08 người, bị cáo là con thứ bảy; Chồng: Trần Văn M, sinh năm 1964; Con: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 06/7/2022 bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp: Chị Trần Thị H, sinh năm 1992. Có mặt. Nơi cư trú: Xóm B, xã N, huyện L, tỉnh Nghệ An.

Người bào chữa: Bà Vũ Thị Hồng- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh số 1- Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1970. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An.

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963. Vắng mặt. Nơi cư trú: Thôn A, xã S, huyện L, tỉnh Nghệ An.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ ngày 31/5/2022, tổ công tác Công an huyện L tiến hành kiểm tra hành chính tại chỗ ở của Nguyễn Thị V và phát hiện V đang có hành vi tổng hợp các số lô, số đề. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị V. Đến 10 giờ ngày 27/6/2022 Tô Thị T2 đến Công an huyện L để đầu thú về hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị V.

Nguyễn Thị V và Tô Thị T2 khai nhận: Vào ngày 30/5/2022 và ngày 31/5/2022, Nguyễn Thị V đã nhận các số lô, số đề từ nhiều người sau đó sử dụng số điện thoại 0925104898 gọi đến số điện thoại 0385576677 của Tô Thị T2 để chuyển các số lô, số đề. Quá trình gọi điện thoại để chuyển số lô, số đề thì V ghi âm các cuộc gọi để làm căn cứ xác định thắng thua sau này.

Ngày 31/5/2022, Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong kiểm tra dữ liệu bộ nhớ trong chiếc điện thoại VIVO 1819 màu xanh, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0925104898 thu giữ của Nguyễn Thị V phát hiện tại thư mục có tên “.vivoFileRecycleBin” chứa 09 file ghi âm cuộc gọi liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề trái phép của Nguyễn Thị V, Tô Thị T2, Nguyễn Thị T và các đối tượng khác không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể vào ngày 30/5/2022 và ngày 31/5/2022. Sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành mở các tập tin ghi âm cuộc gọi để Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị T và Tô Thị T2 nhận biết giọng nói và xác nhận nội dung cuộc gọi liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề.

Ngày 09/8/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định tính nguyên vẹn của dữ liệu từ các file ghi âm đã thu giữ trên điện thoại di động của Nguyễn Thị V. Tại Bản Kết luận giám định số 5281/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của

Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép nội dung trong các fie video gửi giám định”.

Các đối tượng quy ước hình thức đánh bạc như sau: Hằng ngày, dựa vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút và căn cứ vào 02 số sau cùng từ giải đặc biệt đến giải 07 để ghi số lô, số đề. Trong đó, Đề tỉ lệ được thua là 1/70 lần (tức là nếu đánh 1.000 đồng tiền đề nếu trúng thưởng sẽ được số tiền 70.000 đồng), 03 càng tỉ lệ thắng thua là 1/400 lần (tức là nếu đánh 1.000đ thì trúng thưởng được 400.000đ); nếu đánh 01 điểm lô trúng thưởng sẽ được 80.000 đồng, nếu đánh lô xiên thì tỷ lệ thắng thua quy định như sau: xiên 2 tỉ lệ 1/10 lần, xiên 3 tỉ lệ 1/40 lần, xiên 4 tỉ lệ 1/100 lần. Tùy mức độ cá cược để nhân số tiền đánh bạc và tiền trúng thưởng theo tỷ lệ nêu trên.

Bằng hình thức như trên Tô Thị T2 và Nguyễn Thị V đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề như sau:

Ngày 30/5/2022, Tô Thị T2 sử dụng số điện thoại 0385576677 của mình để nhận các cuộc gọi từ số điện thoại 0925104898 của Nguyễn Thị V để mua bán: 37 số đề tương ứng số tiền 9.297.000 đồng. Kết quả trong ngày 30/5/2022 V không trúng cược số nào. Tổng số tiền T2 đánh bạc với V vào ngày 30/5/2022 là 9.297.000 đồng hai bên chưa thanh toán số tiền này cho nhau.

Ngày 31/5/2022, bằng hình thức như trên Tô Thị T2 nhận của Nguyễn Thị V các số lô, số đề gồm 130 điểm lô tương ứng số tiền là 2.834.000 đồng; 01 số lô xiên tương ứng với số tiền 30.000 đồng; 26 số đề tương ứng số tiền 2.276.000 đồng; ba càng số 288 = 85.000 đồng; Kép = 6.200.000 đồng, trong đó trúng thưởng 130 điểm lô tương ứng số tiền là 10.400.000 đồng. T2 và V thỏa thuận 01 điểm lô là 21.800 đồng. Tổng số tiền T2 đánh bạc với V vào ngày 31/5/2022 là 21.825.000 đồng nhưng chưa thanh toán số tiền này cho nhau.

Như vậy, quá trình điều tra chứng minh được tổng số tiền Tô Thị Thanh sử dụng vào việc đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự trong ngày 30/5/2022 là

9.297.000đồng và ngày 31/5/2022 là 21.825.000 đồng.

Ngày 09/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị T về hành vi “Đánh bạc” và đã truy tố bằng một vụ án khác. Đối với Tô Thị T2, ngày 06/7/2022, Cơ quan

điều tra đã tiến hành khởi tố bị can, sau đó bị can có dấu hiệu bị bệnh tâm thần nên ngày 17/8/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu tình trạng bệnh tâm thần tại Phân viện Pháp y tâm thần Bắc Miền Trung, đồng thời tiến hành tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra. Đến ngày 21/10/2022 tiến hành phục hồi điều tra đối với vụ án và bị can Tô Thị T2.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 38/KLGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung kết luận: “Tại thời điểm trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can Tô Thị T2 không bị bệnh tâm thần. Tại các thời điểm này, bị can Tô Thị T2 đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; Tại thời điểm sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Tô Thị T2 bị bệnh: Các rối loạn sự thích ứng (Bệnh ở giai đoạn tiến triển). Theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là: F43.2. Tại các thời điểm này, bị can Tô Thị T2 hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi”.

Bản cáo trạng số: 175/CT-VKS-QL, ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố Tô Thị T2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tô Thị T2 từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Tô Thị T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Tô Thị T2. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo mức đề nghị của Viện kiểm sát. Hiện nay bị cáo

có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp thu nhập, ốm đau bệnh tật nên đề nghị không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Tô Thị T2 khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo thấy hành vi phạm tội của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo tại địa phương.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Lời khai của bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được và các tài liệu khác có tại hồ sơ. Có căn cứ kết luận: Ngày 30/5/2022 và ngày 31/5/2022, Tô Thị T2 và Nguyễn Thị V đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề qua điện thoại di động nhằm mục đích thu lợi bất chính. Số tiền bị cáo Tô Thị T2 sử dụng vào việc đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự trong ngày 30/5/2022 là

9.297.000đồng và ngày 31/5/2022 là 21.825.000 đồng. Hành vi của bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng quy kết là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

1. Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm mang tính giản đơn. Đối với Nguyễn Thị V và Nguyễn Thị T hiện đang bị xử lý bằng một vụ án khác.

Bị cáo Tô Thị T2 phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Có tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình; Thành khẩn khai báo; Đầu thú, anh trai là liệt sỹ là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tô Thị T2 có nơi cư trú rõ ràng, hiện nay đang bị bệnh nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo để bị cáo thành công dân có ích và có điều kiện để chữa bệnh.

Thời gian tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Tô Thị T2 có 09 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, hiện nay bị cáo ốm đau sống phụ thuộc vào con cháu nên không áp dụng hình phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập.

1. Đối với Nguyễn Thị M: Qúa trình điều tra, Tô Thị T2 khai nhận đã chuyển các số lô, số đề cho M để hưởng tiền hoa hồng, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất Nguyễn Thị M với Tô Thị T2. Tuy nhiên, M không thừa nhận việc nhận các số lô, số đề từ Tô Thị T2. Ngoài lời khai của Tô Thị T2 thì Cơ quan điều tra không thu thập được các tài liệu chứng cứ chứng minh M là người nhận số lô, số đề do T2 chuyển đến nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị M.
2. Án Phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội buộc bị cáo Tô Thị T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Bởi các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm q s khoản 1

khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tô Thị T2 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo Tô Thị T2 được trừ 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 23 (Hai mươi ba) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát các bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Tô Thị T2 cho UBND xã S, huyện L, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã trong việc giám sát, giáo dục.

1. Về Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội buộc bị cáo Tô Thị T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa, người đại diện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:   * Bị cáo; * Người đại diện; * Người bào chữa; * Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; * VKSND h.Quỳnh Lưu; * Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu; * Cơ quan THA hình sự h.Quỳnh Lưu; * VKSND tỉnh Nghệ An; * Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An; * TAND tỉnh Nghệ An; * Thi hành án hình sự; * Chi cục THADS huyện Q/Lưu; * UBND xã Sơn Hải; * Lưu HS,VP. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Trần Thị Nghệ** |

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** | | **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |
| **Vũ Thị Thịnh** | **Hồ Thị Thúy Hằng** | **Trần Thị Nghệ** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**  **HUYỆN QUỲNH LƯU TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi…….giờ…….ngày 11 tháng 8 năm 2022.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Huệ và ông Trần Xuân Tùng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân Thiện**;** Sinh ngày 10 tháng 7 năm 1982;

Nơi cư trú: Xóm 9, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

1. Phan Thanh Phong; Sinh ngày 02 tháng 5 năm 1981;

Nơi cư trú: Thôn 19, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

1. Nguyễn Văn Mỹ; Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

1. Trần Thị Nguyệt; Sinh ngày 18 tháng 3 năm 1996;

Nơi cư trú: Xóm Tuần B, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

1. Nguyễn Bỉnh Vinh; Sinh ngày 19 tháng 6 năm 1982;

Nơi cư trú: Xóm Tuần A, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

1. Phạm Ngọc Hùng; Sinh ngày 12 tháng 02 năm 1982;

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

# HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Xuân Thiện, Phan Thanh Phong, Nguyễn Văn Mỹ, Trần Thị Nguyệt, Nguyễn Bỉnh Vinh, Phạm Ngọc Hùng phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3

1. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Thiện 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 19/01/2022.

* + Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh Phong 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Phan Thanh Phong cho UBND xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thác thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bán án trước theo quy định tại Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Mỹ, Trần Thị Nguyệt mỗi bị cáo 30 (Ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo Nguyễn Văn Mỹ được trừ 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 29 (Hai mươi chín) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Trần Thị Nguyệt được trừ

18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 29 (Hai mươi chín) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát các bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Mỹ cho UBND xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Giao bị cáo Trần Thị Nguyệt cho UBND xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã trong việc giám sát, giáo dục.

Hoàn cảnh gia đình của các bị cáo Thiện, Phong, Mỹ, Nguyệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập các bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i s khoản 1 khoản 2 (Đối với Hùng) Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Bỉnh Vinh, bị cáo Phạm Ngọc Hùng mỗi bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3.

1. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A21s màu xanh, bị vỡ màn hình, thu giữ của Trần Thị Nguyệt; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, màu đỏ thu giữ của Phan Thanh Phong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy On7 (2016) màu vàng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A12 màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Thiện; 01 (một) điện thoại di động OPPO F11 màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Mỹ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen thu giữ của Nguyễn Bỉnh Vinh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen thu giữ của Phạm Ngọc Hùng.

(Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao, nhận vật chứng giữa công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu hồi 15 giờ 00 phút, ngày 14/6/2022).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Thiện số tiền 14.900.000đ (Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng), (hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 394901047949 00000 ngày 17/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu).

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3.

1. Đối với Nguyễn Ngọc Thanh, Hồ Thị Liên, Hồ Tự Sự, Nguyễn Bỉnh Bình là những người có hành vi đánh bạc với Phan Thanh Phong, Nguyễn Xuân Thiện, Nguyễn Văn Mỹ bằng hình thức ghi số lô, số đề. Tuy nhiên, số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội “Đánh bạc”, đồng thời những người này chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”, “Gá bạc” hoặc “Tổ chức đánh bạc” nên Công an huyện Quỳnh Lưu đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Phạm Ngọc Hùng, Nguyễn Văn Mỹ ngoài hành vi đánh bạc nêu trên còn đánh bạc vào ngày 08/01/2022 và 09/01/2022 nhưng chưa đủ định lượng cấu thành tội “Đánh bạc” nên Công an huyện Quỳnh Lưu đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với hành vi này.

Trần Văn Thành, Đinh Văn Hạnh, Nguyễn Văn Chung, Hồ Thị Đảo, Ngô Sỹ Tiến, Nguyễn Đình Anh, Hoàng Văn Hùng, Nguyễn Bỉnh Cường, Hồ Hưng, người đàn ông tên Hoan - là những người tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề theo lời khai của các bị cáo. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả. Vì vậy, chưa đủ cơ sở để xử lý. Nội dung này cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh và khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Hoài - là người mà Phan Thanh Phong khai đánh bạc cùng Phong và sử dụng số tài khoản 2810198656789 của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB Bank) để chuyển tiền thắng thua theo lời khai của bị can Phan Thanh Phong. Nội dung này, cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã có văn bản gửi của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB Bank) - Phòng giao dịch Diễn Châu nhưng chưa có kết quả nên không có cơ sở để tiến hành điều tra và xử lý. Do đó, cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với các số thuê bao 0971049343, 0987302560, 0985491217,

0354091696, 0986278641, 0985133435, 0988669259, 0961704519 đã nhắn tin

đánh bạc với Thiện, Phong, Mỹ. Quá trình điều tra, chưa xác định được tên tuổi địa

chỉ cụ thể, nên cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã ban hành công văn yêu cầu tập đoàn viễn thông quân đội Viettel cung cấp thông tin về chủ thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Vì vậy, cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với một số người trực tiếp đánh bạc với Phan Thanh Phong và Nguyễn Bỉnh Vinh nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3.

1. Về án phí và quyền kháng cáo
   * Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc các bị cáo: Nguyễn Xuân Thiện, Phan Thanh Phong, Nguyễn Văn Mỹ, Trần Thị Nguyệt, Nguyễn Bỉnh Vinh, Phạm Ngọc Hùng mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
   * Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3.

Biên bản nghị án đó được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** | | **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |
| **Hồ Thị Huệ** | **Trần Xuân Tùng** | **Trần Thị Nghệ** |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:   * Bị cáo; * VKSND h.Quỳnh Lưu; * Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu; * Cơ quan THA hình sự h.Quỳnh Lưu; * VKSND tỉnh Nghệ An; * Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An; * TAND tỉnh Nghệ An; * Thi hành án hình sự; * Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu; * UBND xã Quỳnh Châu; * Lưu HS,VP. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Trần Thị Nghệ** |